574/8/15 Kinh Dương Vương, Khu phố 28, Phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh · 0905 600 921 · lienhe@tsctruongson.com

BIÊN BẢN XÁC NHẬN GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG

Số	…… /QTHĐ-TSC Ngày: …… /…… /20……
Công trình	
Địa điểm	
Hợp đồng số – ngày ký	
Phụ lục hợp đồng số	
Bên A (chủ đầu tư)	
Đại diện Bên A – chức vụ	
Bên B (nhà thầu)	CÔNG TY TNHH TSC TRƯỜNG SƠN – MST 0319712442
Đại diện Bên B – chức vụ	Ông Phạm Văn Sơn – Giám đốc
Căn cứ	Biên bản nghiệm thu hoàn thành, bàn giao số … ngày …/…/20…; bảng khối lượng quyết toán; phiếu phát sinh đã duyệt; hồ sơ hoàn công; nhật ký thi công
Thuế suất thuế GTGT	8%
Tỷ lệ giữ lại bảo hành	5.0%

TT	Nội dung	Giá trị trước thuế	Thuế GTGT	Giá trị sau thuế
1	Giá hợp đồng ban đầu			
2	Giá trị phát sinh tăng theo phụ lục / phiếu phát sinh đã duyệt			
3	Giá trị giảm trừ (khối lượng không thực hiện, giảm theo nghiệm thu thực tế) – ghi số âm			
4	**GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN HỢP ĐỒNG (4 = 1 + 2 + 3)**			
5	Khấu trừ: phạt vi phạm, bồi thường, chi phí Bên A chi hộ (nếu có)			
6	Bên A đã tạm ứng và thanh toán đến ngày quyết toán			
7	Tiền bảo hành Bên A giữ lại (= dòng 4 sau thuế × tỷ lệ giữ lại)			0
8	**BÊN A CÒN PHẢI THANH TOÁN CHO BÊN B (8 = 4 – 5 – 6 – 7)**			**0**
Bằng chữ (dòng 8):				

Thông tin đối chiếu hóa đơn

–	Bên B đã xuất hóa đơn GTGT (tổng giá trị sau thuế)			
–	Giá trị còn phải xuất hóa đơn (= dòng 4 – hóa đơn đã xuất); số âm: phải lập hóa đơn điều chỉnh giảm			0

Thống nhất của hai bên

1. Giá trị quyết toán hợp đồng là giá trị tại dòng 4. Khối lượng chi tiết theo Bảng khối lượng quyết toán kèm theo (…… trang) là bộ phận không tách rời của biên bản này.

2. Bên A thanh toán số tiền tại dòng 8 cho Bên B trong vòng …… ngày kể từ ngày ký biên bản và nhận đủ hóa đơn GTGT.

3. Tiền bảo hành tại dòng 7 được Bên A hoàn trả khi hết thời hạn bảo hành ngày …… /…… /20……, hoặc ngay khi Bên B nộp bảo lãnh bảo hành của ngân hàng.

4. Biên bản là căn cứ để hai bên thanh lý hợp đồng (FIN-05). Biên bản lập thành 04 bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A	ĐẠI DIỆN BÊN B
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)	*(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)*

HƯỚNG DẪN LẬP – FIN-07

Trang tính nội bộ của TSC – không in, không gửi kèm khi phát hành (xóa hoặc ẩn trang tính này trước khi gửi tệp cho khách).

Cách dùng

– Nhập giá trị trước thuế ở dòng 1–3, các khoản khấu trừ, đã thanh toán và hóa đơn đã xuất (sau thuế); phần còn lại tự tính.

Thuế suất GTGT: chọn 8% hoặc 10% tại ô thuế suất. Thi công xây dựng, lắp đặt, sửa chữa đang áp dụng 8% đến hết 31/12/2026 (Nghị định 174/2025/NĐ-CP) nếu không thuộc danh mục loại trừ; từ 01/01/2027 là 10% trừ khi có chính sách mới. Thuế suất xác định theo thời điểm lập hóa đơn (nghiệm thu, bàn giao).

–

Căn cứ áp dụng (rà soát hiệu lực tại thời điểm lập)

Nghị định 210/2026/NĐ-CP quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng (thay Nghị định 37/2015/NĐ-CP và 50/2021/NĐ-CP từ 01/7/2026). Với dự án không dùng vốn đầu tư công/PPP, các bên được thỏa thuận áp dụng. Điều 30: hồ sơ quyết toán gồm biên bản nghiệm thu hoàn thành, bảng tính giá trị quyết toán, hồ sơ hoàn công, nhật ký thi công; thời hạn hoàn thành quyết toán do các bên thỏa thuận, không quá 60 ngày (120 ngày với hợp đồng quy mô lớn, phức tạp) kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành đối với dự án đầu tư công, PPP.

–

Nghị định 207/2026/NĐ-CP về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình (thay Nghị định 06/2021/NĐ-CP từ 01/7/2026) và Thông tư 32/2026/TT-BXD.

–

Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15; Nghị định 181/2025/NĐ-CP; Nghị định 174/2025/NĐ-CP (giảm thuế suất 10% xuống 8% đến hết 31/12/2026 cho hàng hóa, dịch vụ không thuộc danh mục loại trừ).

–

– Nghị định 123/2020/NĐ-CP (được sửa đổi bởi Nghị định 70/2025/NĐ-CP) về hóa đơn, chứng từ.

Lưu ý khi lập

Hợp đồng trọn gói: giá trị quyết toán bằng giá hợp đồng cộng, trừ phát sinh đã duyệt; không quyết toán lại theo khối lượng đo thực tế.

–

Hợp đồng đơn giá cố định: chênh lệch giữa khối lượng nghiệm thu thực tế và khối lượng hợp đồng nhập ở dòng 2 (tăng) hoặc dòng 3 (giảm).

–

Nếu các đợt nghiệm thu áp dụng thuế suất GTGT khác nhau (8% và 10%), lập bảng tách theo từng thuế suất và nhập đè tiền thuế tại cột “Thuế GTGT”.

–

– Giá trị quyết toán khác tổng hóa đơn đã xuất: lập hóa đơn bổ sung hoặc hóa đơn điều chỉnh trước khi thanh lý.

Ô nền xanh nhạt có công thức tự tính – không nhập đè. Ô trắng là ô nhập liệu.